

Số: 4910/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với giếng khoan khai thác nước dưới đất tại Bến đỗ xe kết hợp điểm trung chuyển xe buýt Yên Viên của Tổng Công ty Vận tải Hà Nội tại xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;
Căn cứ Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 333 /GP-UBND ngày 17 / 9 /2018 của UBND thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội tại Tờ trình số 7389/TTr-STNMT-TNN ngày 10/9/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với giếng khoan khai thác nước dưới đất tại Bến đỗ xe kết hợp điểm trung chuyển xe buýt Yên Viên của Tổng Công ty Vận tải Hà Nội tại xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội với các nội dung sau:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: cung cấp nước cho sinh hoạt và hoạt động kinh doanh dịch vụ.

2. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: Bến đỗ xe kết hợp điểm trung chuyển xe buýt Yên Viên tại xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Tọa độ công trình khai thác (theo tọa độ VN2000):

X = 2332959 Y = 596165.

3. Tầng chứa nước khai thác: Pleistocen dưới – giữa (qp1).

4. Số giếng khai thác: 01 (một) giếng.

5. Quy mô công trình khai thác: 12m³/ngày đêm.

6. Phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt: 20m tính từ miệng giếng.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Tổng Công ty Vận tải Hà Nội:

1. Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm, Ủy ban nhân dân xã Yên Viên và các cơ quan liên quan xác định ranh giới phạm vi của vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình trên thực địa sau khi được phê duyệt và công bố;

2. Bảo vệ nguồn nước do Tổng Công ty trực tiếp khai thác, sử dụng; theo dõi, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của

công trình. Trường hợp phát hiện hành vi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm, không bảo đảm an toàn cho việc khai thác nước của công trình và các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên nước khác trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác thì phải kịp thời ngăn chặn, đồng thời báo cáo ngay đến chính quyền địa phương nơi gần nhất để xử lý.

3. Nghiêm cấm xả nước thải, đưa các chất thải vào vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; xả nước thải chưa qua xử lý hoặc xử lý chưa đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào nguồn nước.

4. Trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt phải tuân thủ các quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước, bảo vệ nguồn nước dưới đất và tuân thủ các yêu cầu khác về bảo vệ tài nguyên nước theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước.

Điều 3. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm, Ủy ban nhân dân xã Yên Viên:

1. Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm, Ủy ban nhân dân xã Yên Viên có trách nhiệm phối hợp với Tổng Công ty Vận tải Hà Nội và các cơ quan liên quan trên địa bàn xác định ranh giới, phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa sau khi được phê duyệt, công bố; thực hiện các biện pháp bảo vệ vùng ảnh hưởng, chất lượng nguồn nước sinh hoạt trên địa bàn; tiếp nhận thông tin, giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước trên địa bàn theo thẩm quyền.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Tổng Công ty Vận tải Hà Nội có trách nhiệm thông báo trên Trang thông tin điện tử, niêm yết bảng tin của xã và thôn trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh đối với công trình giếng khoan khai thác nước dưới đất của Tổng Công ty Vận tải Hà Nội.

Điều 4. Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sinh sống, hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt phải tuân thủ các quy định về bảo vệ nguồn nước dưới đất và tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ tài nguyên nước theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Gia Lâm, Chủ tịch UBND xã Yên Viên, Chủ tịch hội đồng thành viên Tổng Công ty Vận tải Hà Nội, Người đứng đầu Xí nghiệp Xe buýt Yên Viên và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch UBND Thành phố; (để báo cáo)
- PCT UBND TP Nguyễn Quốc Hùng;
- VPUB: PCVP Phạm Chí Công, P.ĐT;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- Lưu: VT, HS, ĐT^{Quyết} (43062/2018-Thảo) (13)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng

Số: 4911/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Tổng Công ty Vận tải Hà Nội, khai thác nguồn nước dưới đất tại Bến đỗ xe kết hợp điểm trung chuyển xe buýt Yên Viên tại xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 333.../GP-UBND ngày 17/.../...9.../2018 của UBND thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội tại Tờ trình số 7389/TTr-STNMT-TNN ngày 10/9/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Tổng Công ty Vận tải Hà Nội theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 333/GP-UBND ngày 17 / 9 /2018 của UBND thành phố Hà Nội, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Bến đỗ xe kết hợp điểm trung chuyển xe buýt Yên Viên.

2. Mục đích sử dụng nước của công trình: phục vụ sinh hoạt và hoạt động kinh doanh dịch vụ.

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: phục vụ sinh hoạt và hoạt động kinh doanh dịch vụ.

4. Giá tính tiền cấp quyền: 8.000đ/1m³.

5. Lưu lượng khai thác được cấp phép là 12m³/ngày đêm.

6. Tổng số tiền phải nộp: 2.943.360đ (hai triệu, chín trăm bốn mươi ba nghìn, ba trăm sáu mươi đồng).

Số tiền phải nộp hằng năm: 981.120đ.

a) Số tiền phải nộp năm đầu là: 981.120đ.

b) Số tiền phải nộp hằng năm tiếp theo là: 981.120đ.

c) Số tiền phải nộp năm cuối là: 981.120đ.

7. Phương án nộp tiền: nộp theo năm.

8. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo Thông báo của Cục thuế thành phố Hà Nội.

Điều 2. Cục Thuế thành phố Hà Nội có trách nhiệm chậm nhất là 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định này, ra thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ; thông báo tiền chậm nộp, tiền phạt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế do quá thời hạn ghi trên thông báo (nếu có) gửi Tổng Công ty Vận tải Hà Nội; Tổng hợp, hạch toán, báo cáo số thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo chế độ hiện hành.

Điều 3. Tổng Công ty Vận tải Hà Nội có trách nhiệm thực hiện đúng và đầy đủ các quy định tại Điều 17 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ.

Sau khi nhận được giấy chứng nhận đã nộp tiền vào ngân sách nhà nước, Tổng Công ty gửi 01 bản sao có chứng thực cho Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hà Nội (qua Phòng Tài nguyên nước) để theo dõi.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục trưởng Cục thuế thành phố Hà Nội, Chủ tịch hội đồng thành viên Tổng Công ty Vận tải Hà Nội và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND Thành phố; (Để báo cáo)
- PCT UBND TP Nguyễn Quốc Hùng;
- VPUB: PCVP Phạm Chí Công, P.ĐT;
- Cục thuế thành phố Hà Nội;
- Lưu: VT, HS, ĐT_{Quyết};
- (43062/2018-Tháo) (13)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH ✓
PHÓ CHỦ TỊCH ✓



Nguyễn Quốc Hùng